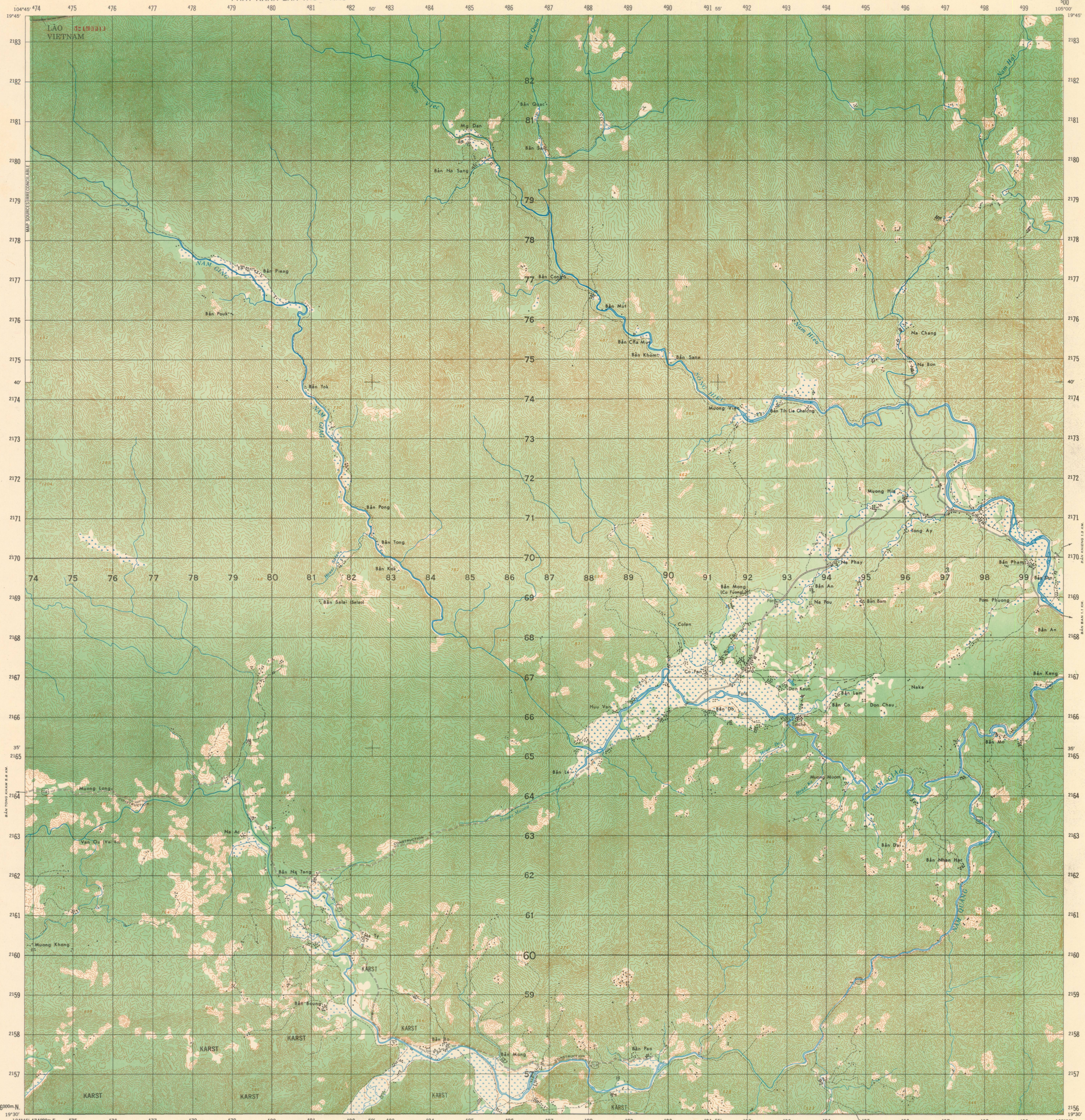


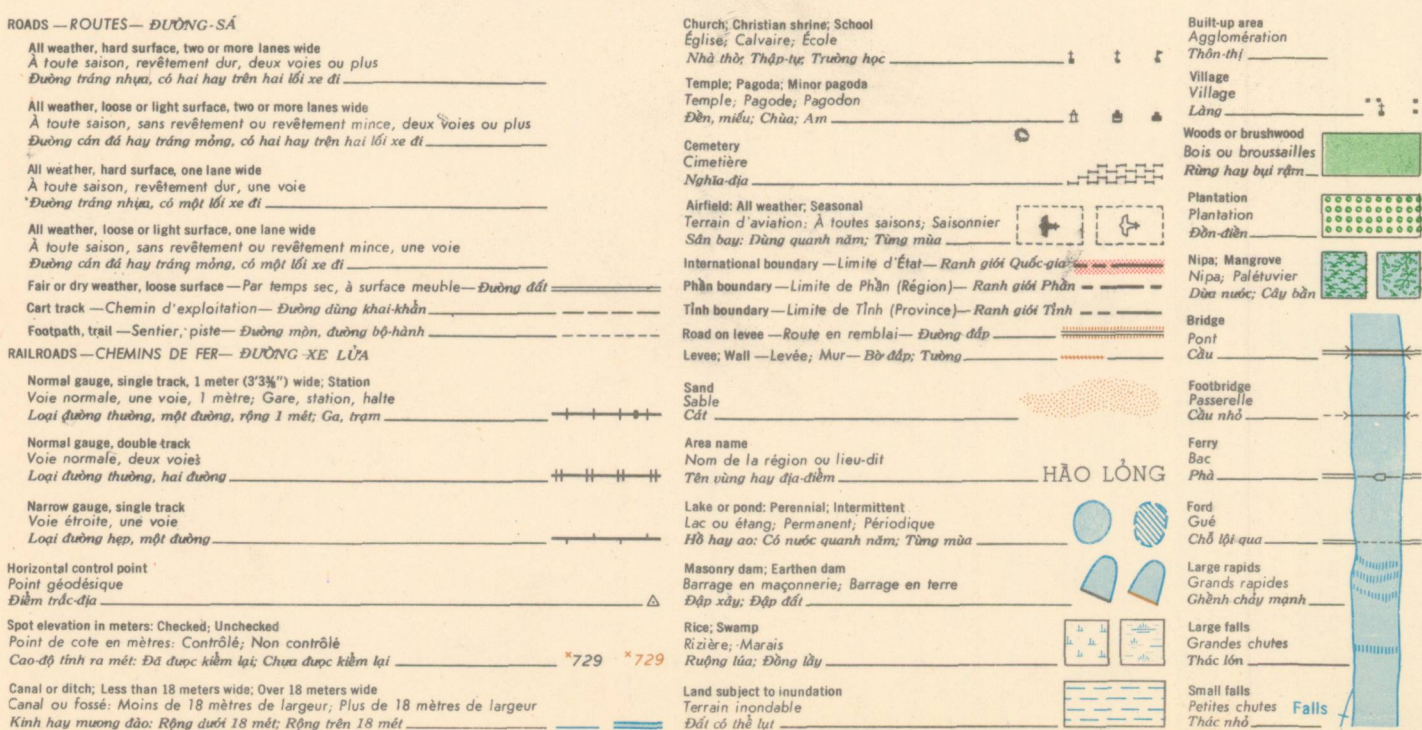


PHÂN CỤC ĐỊA-DƯ ĐALAT AN-HÀNH
PRINTED BY THE NATIONAL GEOGRAPHIC SERVICE VIETNAM
Ấn hành lần thứ 12-67
1st Printing 12-67

FOR LAOS LEGEND SEE ADJOINING SERIES
POUR LA LÉGENDE DU LAOS VOIR LA SÉRIE ADJACENTE
XEM CHỮ-TỰ PHÍA LAO Ở KẾ-CẬN, LỚT 1

LEGEND—LÉGENDE—CHỮ-TỰ
MAP INFORMATION AS OF 1965
RENSEIGNEMENTS CARTOGRAPHIQUES 1965
BẢN-ĐỒ TỈNH-TUOC NĂM 1965

On this map a 1:50,000 scale is used as a minimum of 2.4 m. (8 feet) in width.
Sur cette carte une 1:50,000 échelle est utilisée comme un minimum de 2.4 mètres (8 pieds).
Trên bản đồ này một LỚT XE BỎ ĐƯỢC CỤ THỂ NHƯNG KHÔNG LỚT 1:50,000



RELIEF SHOWN BY FORM LINES

RELIEF REPRÉSENTÉ PAR LES LIGNES CARACTÉRISTIQUES

ĐỊA-THỂ ĐƯỢC TRÌNH-BÀY BẰNG CÁC ĐƯỜNG
BIỂU-DIỄN HÌNH THỂ

SPHEROID: EVEREST
GRID: 1,000 METER UTM: ZONE 48 (LES LIGNES CHIFFRÉES EN NOIR)
PROJECTION: TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM: APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL
HORIZONTAL DATUM: INDIAN DATUM 1960

ÉLIPSOÏDE: EVEREST
GRILLE: 1 000 MÈTRES UTM: ZONE 48 (LES LIGNES CHIFFRÉES EN NOIR)
PROJECTION: TRANSVERSE MERCATOR
NIVEAU DE RÉFÉRENCE: NIVEAU MOYEN APPROXIMATIF DE LA MER
DATUM VERTICAL: DATUM INDÉPENDANT 1960

KHỐI BẦU-ĐỤC: EVEREST
MẠCH-ĐƯỜNG: UTM TUNG 1,000 MÈT, KHU VỰC THỜI 48
(NHỮNG ĐƯỜNG CÓ CHỮ SỐ ĐỎ)
HỆ THỐNG CHIẾU: U.T.M.
MẶT BIÊN TRUNG-BÌNH PHƯƠNG CHUNG
HỆ THỐNG TRẮC-CẦU CHUẨN: HỆ THỐNG TRẮC-CẦU AN-ĐỘ 1960

XIN GỢI NHƯỜNG SỬA ĐỔI CỦA BẢN-ĐỒ NÀY
BÊN PHẢI: CỤC ĐỊA-DƯ ĐALAT AN-HÀNH
REFER CORRECTIONS TO THIS MAP TO COMMANDING
OFFICER, ARMY MAP SERVICE, WASHINGTON D.C.

PREPARED BY: AMS (S), U.S. ARMY, 1965
CONTROL BY: SERVICE GÉOGRAPHIQUE DE L'INDOCHINE

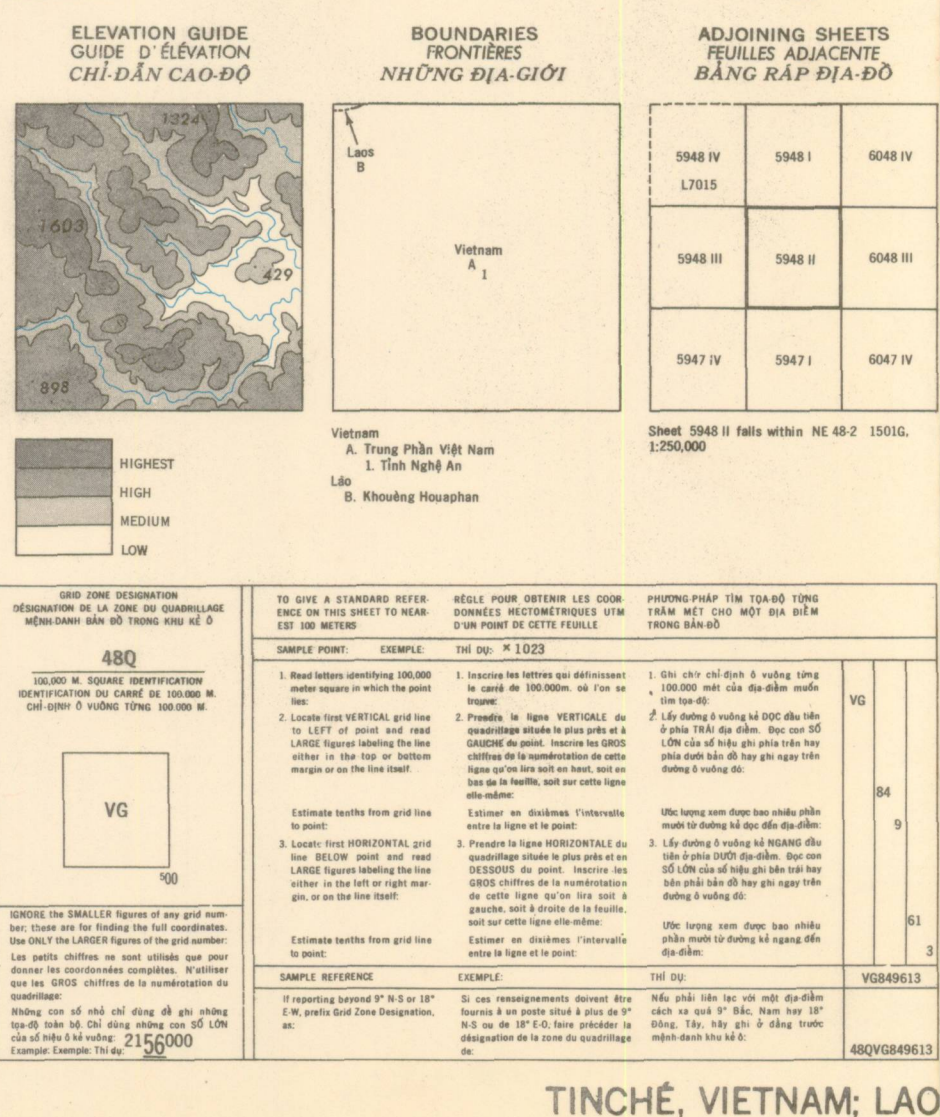
THE DELINEATION OF INTERNATIONAL BOUNDARIES MUST NOT BE CONSIDERED AUTHORITY
LES FRONTIÈRES TELLES QU'ELLES SONT PORTÉES SUR LA CARTE NE LE SONT QU'À TITRE INDICATIF
ĐƯỜNG BIÊN-GIỚI GHI TRÊN BẢN-ĐỒ CHƯA ĐƯỢC MINH-ĐỊNH

GLOSSARY—GLOSSAIRE—CÔ-TỰ

Ban: village
Núi: mountain
Sông: stream
Rừng: forest
Rừng: forest
Rừng: forest

TO CONVERT A
MAGNETIC AZIMUTH
TO A GRID AZIMUTH
SUBTRACT G-M ANGLE
POUR CONVERTIR
L'AZIMUTH MAGNÉTIQUE
EN AZIMUTH DU QUADRILLAGE
SOUSTRAIRE L'ANGLE G-M
MŨI ĐỘ
PHƯƠNG-GIÁC TỰ THỰC
TRUYỀN G-M
TO CONVERT A
GRID AZIMUTH TO A
MAGNETIC AZIMUTH
ADD G-M ANGLE
POUR CONVERTIR
L'AZIMUTH DU QUADRILLAGE
EN AZIMUTH MAGNÉTIQUE
AJOUTER L'ANGLE G-M
MŨI ĐỘ
PHƯƠNG-GIÁC Ồ VƯỢNG THỰC
TRUYỀN G-M
CÔNG THỨC G-M

GRID CONVERGENCE
FOR CENTER OF SHEET
CONVERGENCE DU QUADRILLAGE
POUR LE CENTRE DE LA FEUILLE
HỆ-TỰ QUANG KẾ Ồ VƯỢNG
TÍNH Ở TRUNG-TÂM BẢN-ĐỒ
0° 1' (1 MILLS; MILL; MIL)



TINCHÉ, VIETNAM; LAO